

Số: /KH-UBND

Xã Hoàng Văn Thụ, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi
trên địa bàn xã Hoàng Văn Thụ năm 2025

Căn cứ Công văn số 2827/SNNMT-TTKN, ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi. UBND xã Hoàng Văn Thụ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn xã có hiệu quả với phương châm phòng bệnh là chính, kết hợp thực hiện đồng bộ biện pháp quản lý, giám sát dịch bệnh đến tận thôn, bản, hộ gia đình; phát hiện sớm, khoanh vùng không chế, xử lý kịp thời, triệt để các ổ dịch bệnh nguy hiểm phát sinh ở động vật; đảm bảo sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, bền vững, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Cụ thể hóa các nội dung, biện pháp chuyên môn trong phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi theo quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản. Xây dựng các phương án triển khai để chủ động xử lý, khi phát sinh dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi, Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh tối thiểu trên 80% tổng gia súc, gia cầm thuộc diện tiêm phòng theo quy định đáp ứng hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn bảo đảm yêu cầu công tác phòng chống dịch và an toàn thực phẩm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Khi chưa có dịch xảy ra

1.1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật. Hướng dẫn kỹ thuật phòng chống dịch bệnh động vật cho người dân thông qua các hệ thống phương tiện thông tin đại chúng như: Trên hệ thống loa phát thanh xã, trang thông tin điện tử, hội nghị, tập huấn, tờ rơi, các cuộc họp thôn,...;

- Thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh động vật trong và ngoài tỉnh, xã để người dân được biết và chủ động các biện pháp phòng, chống, nhất là đối với các bệnh lây nhiễm từ động vật sang người;

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản thực hiện các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ, điều kiện được công nhận cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

1.2. Giám sát dịch bệnh trên động vật

a) Giám sát lưu hành mầm bệnh (giám sát chủ động): Thực hiện lấy mẫu giám sát bệnh; giám sát định kỳ; giám sát sau tiêm phòng tại các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh động vật.

b) Giám sát sau tiêm phòng: Thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng theo quy định đối với các cơ sở đăng ký an toàn dịch bệnh;

Thời điểm lấy mẫu: sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

1.3. Phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm

- Tổ chức tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh theo Luật Thú y, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; hướng dẫn của Cục Thú y và các quy định hiện hành;

- Ngoài các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định, tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến cáo người chăn nuôi chủ động phòng bệnh bằng vắc xin cho đàn vật nuôi ngoài các loại vắc xin, đối tượng hỗ trợ của tỉnh, xã.

a) Phạm vi, đối tượng tiêm phòng

- Phạm vi tiêm phòng: 46/46 thôn trên địa bàn xã;

- Đối tượng tiêm phòng: gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng;

- Rà soát, tiêm phòng mới, tiêm nhắc lại, tiêm bổ sung cho đàn vật nuôi, bảo đảm tối thiểu đạt trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm phòng được tiêm vắc xin. Loại vắc xin tiêm phòng sử dụng phải có trong danh mục theo quy định và cập nhật tình hình lưu hành mầm bệnh truyền nhiễm tại địa phương để đưa ra những khuyến cáo sử dụng vắc xin phù hợp với công tác phòng, chống dịch.

b) Thời gian tiêm phòng các loại vắc xin

- **Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trâu, bò:** Tiêm phòng định kỳ 02 đợt/năm:

+ Đợt 1: từ tháng 3 đến tháng 5.

+ Đợt 2: từ tháng 9 đến tháng 11.

+ Vắc xin sử dụng: Theo hướng dẫn của Cục Thú y.

- **Tiêm phòng Tụ huyết trùng trâu, bò:** Tiêm phòng 01 đợt/ năm từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2024.

- **Tiêm phòng vắc xin Đại chó, mèo:** Tiêm phòng 01 đợt chính vào tháng 5, tháng 6 năm 2025. Ngoài tiêm phòng trong đợt chính, thực hiện tiêm phòng bổ sung cho số chó, mèo mới phát sinh đến tuổi tiêm phòng hoặc chưa được tiêm phòng.

1.4. Cơ chế, chính sách

- Tiếp nhận đầy đủ vắc xin hỗ trợ tiêm phòng đối với một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: bệnh LMLM trâu bò, Đại chó mèo.

1.5. Công tác tiêu độc, khử trùng môi trường:

- Phát động các đợt tổng vệ sinh khử trùng, tiêu độc trên toàn xã. Khử trùng tiêu độc thường xuyên đối với những vùng có nguy cơ cao như: các điểm giết mổ gia súc, gia cầm và các điểm thu gom, tập kết gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Chuẩn bị đầy đủ các vật tư hóa chất, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh, cấp phát thành 02 đợt chính và cấp phát khẩn cấp khi có dịch xảy ra, để các thôn thực hiện và giám sát sử dụng đảm bảo hiệu quả cao.

- Thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc định kỳ tại các thôn; chú trọng thực hiện ở khu vực chăn nuôi tập trung, mật độ cao, ổ dịch cũ, khu vực thu gom, sản phẩm động vật tươi sống, các điểm giết mổ động vật...(theo Phụ lục số 08, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

1.6. Kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y:

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm dịch tận gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra vào địa bàn xã

- Tăng cường hiệu quả hoạt động công tác kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn xã; tiêu hủy không bồi thường động vật, sản phẩm động vật nhập lậu; buôn bán động vật có biểu hiện bị bệnh hoặc chết do bệnh;

1.7. Quản lý hoạt động kinh doanh thuốc thú y

Phối hợp tổ chức kiểm tra các điều kiện kinh doanh, việc thực hiện các quy định pháp luật v kinh doanh và chất lượng thuốc thú y của các cơ sở lưu hành trên thị trường, đánh giá, phân loại cơ sở theo Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.8. Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh

Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như LMLM, Dịch tả lợn, Niu cát xon, Cúm gia cầm, theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

2. Khi xảy ra dịch

2.1. Đối với dịch bệnh gia súc, gia cầm:

- Khi phát hiện dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm trường thôn báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm của xã, phối hợp với chi nhánh dịch vụ nông nghiệp khu vực Văn Lãng để nhanh chóng chỉ đạo, xác minh dịch bệnh và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm;

- Quản lý ổ dịch: quản lý, cách ly gia súc khỏe mạnh; đánh dấu nhận diện và tích cực điều trị gia súc, gia cầm ốm theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, xử lý động vật ốm, chết theo quy định đối với từng loại bệnh;

- Lấy mẫu xét nghiệm xác định nhanh, chính xác mầm bệnh và có giải pháp không chế phù hợp;

- Vệ sinh tiêu độc khử trùng: khử trùng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi của nông hộ có gia súc, gia cầm mắc bệnh và khu vực xung quanh (thôn, xã) đảm bảo đúng yêu cầu theo hướng dẫn của cơ quan Thú y;

- Điều tra mở rộng, tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh trên địa bàn. Trong trường hợp cần thiết tiến hành lấy mẫu giám sát chủ động;

- Quản lý vùng dịch: xác định ranh giới vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định của ngành chuyên môn; thống kê đánh giá động vật mắc bệnh, động vật cảm nhiễm với bệnh dịch đã công bố để tổ chức việc thực hiện cách ly động vật và thực hiện các biện pháp thú y khác;

- Thành lập chốt trạm kiểm dịch tạm thời: đối với trường hợp bệnh mới, bệnh truyền nhiễm nguy hiểm có chiều hướng lây lan rộng khó kiểm soát,... tùy vào tình hình thực tế địa phương thành lập các chốt kiểm soát tạm thời để kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật mắc bệnh tại các đầu mối giao thông, ra vào ổ dịch;

- Tổ chức tiêm phòng bao vây vùng đệm, vùng không chế và tiêm thẳng vắc xin vào ổ dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn;

- Xử lý gia súc, gia cầm bị bệnh dịch theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định tại Luật Thú y;

- Báo cáo diễn biến và kết quả xử lý ổ dịch vào 16 giờ hằng ngày về UBND xã.

2.2. Đối với dịch bệnh thủy sản

- Tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm xác định bệnh. Khi có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh truyền nhiễm nguy hiểm Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND xã thực hiện đồng bộ các biện pháp khoanh vùng bao vây, không chế ổ dịch theo quy định của Luật Thủy sản và Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các hướng dẫn của Cục Thú y;

- Tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản kịp thời, phù hợp và hiệu quả, không để lãng phí các nguồn kinh phí đầu tư, hỗ trợ, sử dụng các biện pháp phòng là chính; khi có dịch xảy ra phải dập tắt kịp thời, hạn chế lây lan, thiệt

hại cho người chăn nuôi.

- Thực hiện tốt công tác phòng bệnh, chẩn đoán, chữa bệnh; quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi; giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh; điều tra dịch bệnh; phân tích nguy cơ; không chế dịch bệnh. Duy trì vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản.

- Công bố dịch và công bố hết dịch theo quy định tại Luật Thú y, Luật Thủy sản.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí cấp trên:

- Hỗ trợ hóa chất tiêu độc khử trùng môi trường, vắc xin khi dịch bệnh xảy ra trên diện rộng;

- Hỗ trợ 100% vắc xin LMLM, Viêm da nổi cục, bệnh Đại cho chó, mèo. Công tiêm phòng vắc xin LMLM, vắc xin Viêm da nổi cục.

- Vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh;

- Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, công phun tiêu độc, trang thiết bị bảo hộ lao động, vật tư, máy móc phục vụ cho công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, công phun hoá chất trong đợt thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo kế hoạch của UBND tỉnh;

2. Người chăn nuôi: Thực hiện xã hội hóa trả tiền công tiêm phòng đối với bệnh Đại cho, mèo và các loại vắc xin phòng bệnh thông thường như: vắc xin Tụ huyết trùng, Phó thương hàn, Đốm đầu lợn, Dịch tả lợn cổ điển, Newcastle, Tụ huyết trùng gia cầm, Carre, 5-7 bệnh ở chó...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng kinh tế

Tham mưu, xây dựng kế hoạch và phối hợp với MTTQ xã triển khai các nội dung kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn xã. Đôn đốc các thôn triển khai, thực hiện nghiêm túc về công tác phòng, chống dịch.

Phối hợp với các thôn tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản của các thôn.

Hướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và an toàn môi trường trong chăn nuôi, phun tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi; tổ chức tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm. Phối hợp với UBND xã tham mưu kịp thời các văn bản về phòng, chống dịch bệnh động vật.

Hướng dẫn, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh, tiêm phòng đối với các thôn đảm bảo kỹ thuật, thời gian theo quy định. Xây dựng và hướng dẫn triển khai vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Chuyên viên Tài chính – Kế toán xã

Căn cứ vào các văn bản của UBND tỉnh và kế hoạch phòng chống dịch của xã, hướng dẫn các thủ tục thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ công tác phòng chống

dịch theo quy định

3. Phòng văn hóa - xã hội

Tổ chức thông tin kịp thời, chính xác cho nhân dân về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh động vật, Chủ động phối hợp với Địa chính, Thú y xây dựng các bản tin và tổ chức thực hiện truyền truyền bằng nhiều hình thức như phát trên hệ thống loa truyền thanh xã, các cuộc họp thôn... về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

4. Công an xã

Phối hợp chỉ đạo lực lượng trong ngành từ xã đến thôn tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, đảm bảo trật tự an ninh trên địa bàn, cử cán bộ tham gia các chốt kiểm dịch, tổ cơ động khi có dịch xảy ra trên địa bàn; kiên quyết xử lý những đối tượng vi phạm trong việc vận chuyển, buôn bán động vật và các sản phẩm động vật ra vào vùng dịch theo quy định của pháp luật.

7. Các trưởng thôn

Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch động vật trên địa bàn thôn. Thống kê đàn vật nuôi của thôn chính xác, thông báo cho người chăn nuôi kế hoạch tiêm phòng để hộ chăn nuôi chủ động phối hợp, thực hiện và tham gia bắt giữ vật nuôi trong quá trình tiêm phòng. Bố trí diện tích đất đai dự phòng ở các khu vực thôn, xóm để phục vụ tiêu hủy động vật khi xảy ra dịch.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn thôn về các biện pháp phòng, chống dịch từ đó tự giác chấp hành các quy định phòng, chống dịch. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải kê khai hoạt động chăn nuôi về loại, số lượng vật nuôi theo quy định tại Điều 4, thông tư số 23/2019/TT-BNN&PTNT quy định về kê khai hoạt động chăn nuôi.

UBND xã đề nghị các phòng ban, liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường; (b/c)
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng ban liên quan;
- Chi nhánh DVNN KV Văn Lãng;
- Các trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lã Thành Luân